

Bản án số: 44/2020/HS-PT

Ngày: 02 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Ông Hồ Văn Luông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Anh B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Anh B; sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 0.1, đường 0.2, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2019 đến ngày 08/10/2019 được cho bảo lãnh tại ngoại đến nay. Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phúc D - Văn phòng luật sư Nguyễn T-HG, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 10 phút ngày 06/8/2019 tại trước cửa nhà số 09, đường A thuộc khu vực 1, phường 2, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp với Công an phường 2.1, bắt quả tang Nguyễn Anh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 (hai) bịch nilon hàn kín, bên trong mỗi bịch chứa chất rắn dạng tinh thể cùng nhiều tang vật khác.

Tại bản kết luận giám định số 34/KLGD – PC09 (Đ4) ngày 12/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 55,03126 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Nguyễn Anh B khai nhận: Bản thân có sử dụng ma túy đá được khoảng 1 năm. B mua ma túy của người thanh niên tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 5/2019, B mua ma túy với giá 3.000.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 04/8/2019, B mua 02 bịch ma túy đá của T với giá 15.000.000đ mang về nhà cất giấu và chiết ra 1 ít để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 06/8/2019, B đi xe từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố 3, tỉnh Hậu Giang để thăm bạn gái tên Lê Thị Hà M1. Khi đi B mang theo 02 bịch ma túy đã mua trước đó để trong túi áo. Khi đến trước cửa nhà số 0.1, đường 0.2, thành phố 3 thì bị lực lượng công an kiểm tra theo thủ tục hành chính phát hiện Nguyễn Anh B tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST, ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh B 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2019 đến ngày 08/10/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 3 năm 2020, bị cáo Nguyễn Anh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi của bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt là đã thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để làm cơ sở xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính, đang phải nuôi con nhỏ, bản thân bị cáo đang bị bệnh phải nằm viện điều trị để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Anh B có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 05 giờ 10 phút, ngày 06/8/2019 tại trước cửa nhà số 09, đường A thuộc khu vực 1, phường 2, thành phố 3, tỉnh Hậu Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy phối hợp với Công an phường kiểm tra bắt quả tang và thu giữ của bị cáo B 02 (hai) bịch nylon hàn kín, bên trong mỗi bịch chứa chất rắn dạng tinh thể. Theo kết luận giám định, Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 55,03126 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (theo kết luận giám định) theo quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, hình phạt 09 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Các toa vé điều trị bệnh bị cáo nộp trong quá trình xét xử phúc thẩm cũng như những lý do bị cáo nêu trong đơn kháng cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ không được xem là tình tiết giảm nhẹ, ngoài ra bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác có giá trị để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận, không chấp nhận đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; các điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh B 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2019 đến ngày 08/10/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS Tp. 3.
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thanh